

Số: 114/2018/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 606/2017/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2017 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đặng Đình D, sinh năm 1975

Địa chỉ thường trú: 41/9A Bùi Thị X, Phường A, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 67/11 Phạm Văn H, Phường B, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Hồ Thị Thuỳ Tr, sinh năm 1973

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 26/13 Lê Văn L, kp 2, phường Tân Hg, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Singapore.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 127 của Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Đặng Đình D, sinh năm 1975

Địa chỉ thường trú: 41/9A Bùi Thị X, Phường A, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 67/11 Phạm Văn H, Phường B, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Hồ Thị Thuỳ Tr, sinh năm 1973

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 26/13 Lê Văn L, kp 2, phường Tân Hg, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Singapore.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Đình D và bà Hồ Thị Thuỳ Tr thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/8/2006 của Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, vào sổ đăng ký kết hôn số 72/2006, quyển số 01/P3 cấp cho ông Đặng Đình D và bà Hồ Thị Thuỳ Tr không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Giao con chung là Đặng Anh Đ, sinh ngày 14/7/2007 cho bà Hồ Thị Thuỳ Tr nuôi dưỡng và ông Đặng Đình D cấp dưỡng 36.000.000 (Ba mươi sáu triệu) đồng/1 tháng cho đến khi trẻ trưởng thành.

Ông Đặng Đình D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở quyền này, vì quyền lợi ích của con theo yêu cầu của ông Đặng Đình D hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Về án phí án phí dân sự sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm chục nghìn) đồng án phí thuận tình ly hôn ông Đặng Đình D tự nguyện chịu và 150.000 (Một trăm năm chục nghìn) đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, ông Đặng Đình D phải chịu, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0048431, ngày 20/12/2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng Đình D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM (Sở Tư pháp);
- UBND P. 3, Q. Tân Bình, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT (20).

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Vương

